

Số: 134 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 18 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình công tác Tư pháp năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 142/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2023 của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 02/TTr-STP ngày 10 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác Tư pháp năm 2023.

Điều 2. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố giúp UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình công tác Tư pháp năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCTP Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các Hội: Luật gia tỉnh, Công chứng viên tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- Trường Trung cấp Luật Tây Bắc;
- Như Điều 3;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Duyên.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh



**CHƯƠNG TRÌNH
CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 134/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

A. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023

I. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023

Năm 2023 là năm tăng tốc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025. Dự báo tình hình chung của đất nước, của tỉnh tiếp tục có nhiều khó khăn, sẽ tiếp tục phát sinh nhiều vấn đề pháp lý phức tạp trong điều hành phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Bám sát Nghị quyết Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ tỉnh và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, công tác Tư pháp năm 2023 tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng khóa XIII, các Kết luận mới ban hành của Bộ Chính trị, Ban Bí thư liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV và các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, chú trọng các vấn đề có liên quan đến cải cách tư pháp, cải cách hành chính và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Tư pháp, đáp ứng tốt nhu cầu của tổ chức và người dân.

2. Công tác xây dựng ngành Tư pháp, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ

- Tiếp tục rà soát kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan tư pháp địa phương theo hướng sắp xếp, cơ cấu lại bộ máy, tinh gọn đầu mối, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, phù hợp với Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ

bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp; Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại địa phương.

- Thực hiện nghiêm Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 30/11/2022 của Tỉnh ủy về quản lý biên chế của tỉnh Sơn La năm 2023.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, vai trò gương mẫu của người đứng đầu trong các cơ quan Tư pháp địa phương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức tư pháp theo vị trí việc làm, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức tư pháp trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trong giai đoạn mới đảm bảo theo chuẩn mực chung của ngành Tư pháp đã được ban hành tại Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Tư pháp theo hướng trẻ hóa đội ngũ cán bộ, đảm bảo sự kế thừa giữa các thế hệ cán bộ; gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ. Thực hiện tốt công tác bổ nhiệm, điều động, luân chuyển vị trí công tác gắn với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và thực hiện chính sách cán bộ. Tập huấn nghiệp vụ cho công chức làm công tác Tư pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nhất là đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đối với các đơn vị sự nghiệp và đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý Nhà nước của ngành Tư pháp; kiểm tra thường xuyên và đột xuất đối với việc thực thi công vụ của đội ngũ công chức, viên chức thuộc ngành Tư pháp.

3. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và công tác pháp chế

3.1. Công tác xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật

- Tập trung triển khai hiệu quả việc thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương. Thực hiện quyết liệt các giải pháp triển khai thực hiện Kết luận số 83-KL/TW của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Triển khai Đề án thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới sau khi Chính phủ ban hành. Tổ chức học tập kinh nghiệm về công tác xây dựng, thẩm định văn bản tại một số tỉnh bạn.

- Nâng cao chất lượng thẩm định văn bản QPPL, đảm bảo đúng quy trình, thời gian, tính hợp hiến, hợp pháp của các dự thảo văn bản; kiểm soát chặt chẽ

việc quy định thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo cơ quan Tư pháp cấp tỉnh, cấp huyện phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, UBND huyện để soạn thảo, thẩm định các dự thảo văn bản QPPL nhằm thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và các nhóm giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023 của tỉnh.

- Ban hành danh mục quyết định của UBND tỉnh và trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định danh mục Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước theo thông báo của Bộ Tư pháp; đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc soạn thảo văn bản quy định chi tiết tại địa phương.

- Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án, dự thảo văn bản QPPL theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tư pháp và Đoàn ĐBQH tỉnh Sơn La theo quy định của pháp luật.

3.2. Công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Ban hành và tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 tại địa phương.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra văn bản QPPL theo địa bàn, lĩnh vực và chú trọng việc xử lý văn bản sau khi có kết luận kiểm tra. Rà soát các quy định pháp luật không còn phù hợp, chồng chéo hoặc chưa đầy đủ, gây vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội, việc thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức. Thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023. Chỉ đạo đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành thuộc lĩnh vực ngành, đơn vị quản lý. Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực năm 2023 theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Cập nhật đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành năm 2023 vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

3.3. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Tập trung thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP

ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp loại nhỏ và vừa tại địa phương. Tiếp tục thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 và Đề án “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2022 - 2030*”. Triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, doanh nghiệp chịu tác động của dịch Covid-19.

3.4. Công tác pháp chế

Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với công tác pháp chế tại địa phương. Ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2023. Rà soát và tổ chức thực hiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức làm công tác pháp chế theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đối với công tác pháp chế tại địa phương.

4. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; qua đó kiến nghị, đề xuất các giải pháp tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích, thu hút các nguồn lực phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tổng kết việc thực hiện Đề án “*Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật*” giai đoạn năm 2018-2022 sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023, phù hợp với nhiệm vụ chung của cả giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nhằm nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (*Chỉ số B1*) theo mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ.

- Tập huấn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật cho công chức trực tiếp làm công tác theo dõi thi hành pháp luật. Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố theo dõi, đánh giá, báo cáo về tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của sở, ngành, địa phương.

5. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Tiếp tục thực hiện tốt Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính

phù quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện Đề án “*Xây dựng cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sơn La*”; cập nhật phần mềm cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính tỉnh Sơn La tiến tới kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường kiểm tra, tập huấn, hướng dẫn thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Tổ chức học tập kinh nghiệm về công tác xử lý vi phạm hành chính tại một số tỉnh bạn.

6. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; tủ sách pháp luật

6.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân. Gắn kết giữa PBGDPL và xây dựng, thi hành pháp luật, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chú trọng PBGDPL cho đối tượng đặc thù. Phổ biến kịp thời và đầy đủ các luật mới được thông qua đến cán bộ, công chức và Nhân dân. Duy trì Trang thông tin phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Sơn La. Tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (ngày 09/11) năm 2023 tại địa phương.

- Thực hiện tốt Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng và các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp trong công tác PBGDPL.

- Thực hiện có hiệu quả các Đề án mới về PBGDPL do Thủ tướng Chính phủ ban hành trong năm 2022 như: (1) Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027*”; (2) Đề án “*Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL*”; (3) Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*”. Triển khai thực hiện Đề án “*Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028*” sau khi được Chính phủ ban hành.

- Rà soát, kiện toàn nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về PBGDPL. Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với việc thực hiện chuyển đổi số

trong hoạt động PBGDPL. Phát huy vai trò của cơ quan truyền thông trong công tác tuyên truyền PBGDPL tại địa phương.

- Tập trung phổ biến các văn bản Luật, Pháp lệnh mới được Quốc hội thông qua năm 2022 và năm 2023; các Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ đạo thực hiện tốt các chương trình phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật giữa Sở Tư pháp với các ban, ngành, đoàn thể. Hướng dẫn tuyên truyền pháp luật trong nhà trường, về cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng cao biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với điều kiện và đối tượng cụ thể. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Nâng cao chất lượng, thời lượng các chuyên trang, chuyên mục về PBGDPL trên Báo Sơn La, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các huyện, thành phố; hệ thống truyền thanh cơ sở; đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, PBGDPL tại địa phương. Góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với tỉnh Hòa Phăn, nước CHDCND Lào tổ chức Hội nghị tuyên truyền, PBGDPL nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật cho Nhân dân khu vực biên giới giữa tỉnh Hòa Phăn với tỉnh Sơn La, nước CHXHCN Việt Nam.

- Tổ chức Hội thi báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các Hội thi về tìm hiểu pháp luật theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Chỉ đạo triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL tại địa phương. Tổ chức học tập kinh nghiệm về công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại một số tỉnh bạn.

6.2. Công tác hòa giải ở cơ sở

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở; tổ chức Hội thi hòa giải viên theo yêu cầu của Bộ Tư pháp. Cùng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải cho hòa giải viên nhằm nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả kỹ năng công tác hòa giải ở cơ sở; phấn đấu năm 2023 tỷ lệ hoà giải thành đạt 80% trở lên; góp phần giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

6.3. Công tác chuẩn tiếp cận pháp luật

Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt

chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 tại địa phương. Bồi dưỡng, tập huấn, kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho công chức cấp huyện, cấp xã.

6.4. Chỉ đạo tiếp tục thực hiện Tủ sách pháp luật theo quy định tại Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật. Khai thác có hiệu quả Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia.

7. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, chứng thực, bồi thường nhà nước, đăng ký biện pháp bảo đảm; phục vụ tốt nhu cầu người dân, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức và công dân.

7.1. Công tác hộ tịch

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch, giai đoạn 2017-2024; Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đẩy mạnh giải quyết các thủ tục đăng ký hộ tịch trên môi trường điện tử, kết nối chia sẻ dữ liệu hộ tịch cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06/CP) trong lĩnh vực hộ tịch. Chỉ đạo tiếp tục thực hiện số hóa hộ tịch giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo thực hiện quy định liên thông các thủ tục hành chính: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên môi trường điện tử sau khi Bộ Tư pháp có hướng dẫn.

- Chỉ đạo cơ quan Tư pháp thực hiện tốt công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, nhất là đăng ký khai sinh cho trẻ em khu vực biên giới Việt Nam - Lào trên địa bàn tỉnh Sơn La. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ có hiệu quả cho hoạt động đăng ký, quản lý hộ tịch và số hóa Sổ hộ tịch tại địa phương.

7.2. Công tác quốc tịch

Thực hiện có hiệu quả Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; Kế hoạch triển khai thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc theo Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Giải quyết tốt công tác

quốc tịch, hộ tịch của trẻ em là con công dân Việt Nam với người nước ngoài đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam tại tỉnh Sơn La.

7.3. Công tác chứng thực

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về việc cấp bản sao từ bản gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Nâng cao nghiệp vụ chứng thực cho đội ngũ công chức làm công tác chứng thực tại địa phương; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng hiện đại, giảm tải áp lực cho các cơ quan nhà nước, tạo thuận lợi cho người dân.

7.4. Công tác nuôi con nuôi

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công ước La Hay số 33; các nhiệm vụ có liên quan đến công tác nuôi con nuôi được xác định tại Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Chính phủ về phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2023. Thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em theo tinh thần Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa XIV. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi.

7.5. Công tác lý lịch tư pháp

Tổ chức triển khai thi hành hiệu quả Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp sau khi được ban hành, nhất là các nội dung liên quan đến phiếu Lý lịch tư pháp điện tử. Chỉ đạo Sở Tư pháp tăng cường phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, bảo đảm thông tin lý lịch tư pháp được cập nhật đầy đủ, kịp thời. Tiếp tục ứng dụng phần mềm "*Kiểm ba chân*" trong giải quyết thủ tục hành chính cấp phiếu lý lịch tư pháp. Chú trọng công tác truyền thông tuyên truyền về thực hiện công tác lý lịch tư pháp. Tăng cường thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính công ích để tạo thuận lợi cho người dân.

7.6. Công tác quản lý nhà nước về bồi thường nhà nước

Tiếp tục thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác bồi thường năm 2023. Sơ kết 05 năm thi hành Luật Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước. Thực hiện có hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng và thi hành án. Đánh giá kết quả thực hiện công tác Bồi thường nhà nước theo quy định tại Quyết định số 3062/QĐ-BTP ngày 11/12/2019 của Bộ Tư pháp.

7.7. Công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm

Triển khai thi hành Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm. Ban hành và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm năm 2023. Áp dụng Hệ thống đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm để đáp ứng tốt hơn nữa việc đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm khi Bộ Tư pháp vận hành.

7.8. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về lĩnh vực hành chính tư pháp; tổ chức học tập kinh nghiệm về lĩnh vực hành chính tư pháp tại một số tỉnh bạn.

8. Công tác hỗ trợ tư pháp

Tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp, tiếp tục triển khai tốt các Luật, Nghị định, Chiến lược, Quy hoạch, Đề án và các văn bản hướng dẫn thi hành thuộc lĩnh vực trợ giúp pháp lý, đấu giá tài sản, công chứng, giám định tư pháp, luật sư, tư vấn pháp luật, thừa phát lại, quản tài viên và trọng tài thương mại bảo đảm sự phát triển bền vững. Đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật về lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

8.1. Công tác trợ giúp pháp lý

- Thực hiện có hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý, giai đoạn 2015-2025. Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác trợ giúp pháp lý năm 2023 gắn với việc thực hiện trợ giúp pháp lý trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Tăng cường quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý tại địa phương. Tập trung thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, nhất là vụ việc tham gia tố tụng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý và kỹ năng trợ giúp pháp lý cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý. Đánh giá, thẩm định chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định.

- Đổi mới và tăng cường thực hiện công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý tại cơ sở, vùng cao, vùng biên giới, từng bước bảo đảm mọi người đều được tiếp cận với hoạt động trợ giúp pháp lý; ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống trợ giúp pháp lý; nâng cao năng lực của hệ thống trợ giúp pháp lý để người dân dễ tiếp cận; góp phần bảo đảm an sinh xã hội; đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng theo Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng. Chỉ đạo ban hành kế hoạch hoạt động của Hội đồng năm 2023. Rà soát, kiện toàn Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng liên ngành tại địa phương.

8.2. Công tác đấu giá tài sản

Thực hiện tốt Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản. Nâng cao trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm nghề nghiệp của đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức đấu giá tài sản. Từng bước thực hiện xã hội hóa hoạt động đấu giá tài sản theo quy định; góp phần đưa hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh đi vào nề nếp, ổn định, hiệu quả và tăng thu ngân sách địa phương.

8.3. Công tác công chứng

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Công chứng năm 2014; Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng, tập trung số hóa hoạt động công chứng, nâng cao chất lượng của đội ngũ công chứng viên; Đề án “*Xây dựng cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn tỉnh Sơn La*”. Nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Hội công chứng viên. Từng bước thực hiện xã hội hóa hoạt động công chứng theo quy định. Tổ chức học tập kinh nghiệm về công tác công chứng tại một số tỉnh bạn. Chỉ đạo thanh tra, kiểm tra tổ chức và hoạt động của một số tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

8.4. Công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp

Thực hiện có hiệu quả Luật Giám định tư pháp; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp; Đề án của Chính phủ về “*Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp*”. Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác giám định tư pháp năm 2023. Cùng cố, kiện toàn tổ chức giám định tư pháp công lập và rà soát, lựa chọn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc.

8.5. Công tác quản lý nhà nước về luật sư

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Luật sư; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/03/2009 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư. Tổng kết thi hành Luật Luật sư tại địa phương. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng và phát triển đội ngũ luật sư. Chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác quản lý luật sư, hành nghề luật sư và chỉ đạo các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về luật sư; kiểm tra đối với tổ chức, hoạt động của một số tổ chức hành nghề luật sư và luật sư hành nghề với tư cách cá nhân tại địa phương.

8.6. Công tác quản lý nhà nước về tư vấn pháp luật; thừa phát lại và hòa giải thương mại

Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 17/7/2008 của Chính phủ về tư vấn pháp luật; Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Phá sản về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về việc tổ chức và hoạt động của thừa phát lại. Phát triển tổ chức thừa phát lại và quản tài viên tại địa phương.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng trong ngành Tư pháp Sơn La

- Thực hiện tốt Luật Thanh tra, Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 29/5/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra tư pháp. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra. Tăng cường công tác thanh tra thường xuyên và đột xuất việc chấp hành các quy định pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước về Tư pháp tại địa phương; tập trung thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản; thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp trong thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng. Kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra; qua đó kịp thời khắc phục, chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế và những vấn đề còn vướng mắc; xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết yêu cầu của tổ chức và người dân.

- Chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với các công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và công tác phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết đảm bảo đúng thời hạn, có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo trong các lĩnh vực ngành Tư pháp quản lý; góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

10. Công tác hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật

Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 113/2014/NĐ-CP ngày 26/11/2014 của Chính phủ về quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật; Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 22/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 73-KL/TW ngày 20/5/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư khóa X về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Tiếp tục thực hiện tốt công tác đối ngoại hợp tác trên lĩnh vực Tư pháp nhất là hợp tác với các tỉnh Bắc Lào.

11. Công tác cải cách hành chính

Triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn (2021 - 2025), Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Sơn La năm 2023; chú trọng cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Tư pháp; rà soát, nghiên cứu đề xuất đơn giản hoá thủ tục hành chính

thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp. Gắn công tác cải cách hành chính với cải cách tư pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của tỉnh.

12. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến cung cấp lên mức độ 3, 4 trong lĩnh vực hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp. Thực hiện có hiệu quả việc kết nối, cung cấp các dịch vụ này trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động nghiệp vụ chỉ đạo, điều hành của ngành Tư pháp thông qua việc xây dựng và triển khai việc ứng dụng các phần mềm như: quản lý văn bản, hộ tịch, lý lịch tư pháp, cơ sở dữ liệu quốc gia pháp luật, cơ sở dữ liệu về công chứng; cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính; thống kê... trong toàn ngành Tư pháp Sơn La.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Chỉ đạo xây dựng các Kế hoạch công tác trên từng lĩnh vực cụ thể, có tính khả thi cao, trên cơ sở bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ưu tiên tập trung thực hiện những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023.

2. Tăng cường kỷ luật lao động, kỷ cương hành chính, đổi mới phương pháp làm việc. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật, khắc phục kịp thời những hạn chế, vướng mắc, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết yêu cầu của tổ chức và người dân, nhất là trong các lĩnh vực hộ tịch, công chứng, chứng thực, lý lịch tư pháp, đấu giá tài sản, luật sư, tư vấn pháp luật...

3. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân lực làm công tác tư pháp tại địa phương theo quy định, nhất là công chức làm công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, công chức tư pháp cấp huyện, công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã bảo đảm phát huy hiệu quả công tác Tư pháp trong thời gian tới để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Chú trọng công tác đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là đối với đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ trong giải quyết công việc.

5. Tăng cường công tác phối hợp với Bộ Tư pháp và chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác Tư pháp tại địa phương. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền để có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

6. Đổi mới phương pháp quản lý, chỉ đạo, điều hành sâu sát, quyết liệt, bám sát kế hoạch; đồng thời thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm bảo đảm linh hoạt, kịp thời trong giải quyết các vấn đề phát sinh.

7. Ngành Tư pháp Sơn La tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, hướng tới các ngày kỷ niệm lớn của đất nước, của tỉnh và của ngành Tư pháp.

B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

1.1. Căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình này, Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố giúp UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình công tác Tư pháp năm 2023.

1.2. Giám đốc Sở Tư pháp tham mưu với UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các Kế hoạch theo từng lĩnh vực công tác.

1.3. Thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành trong tổ chức và hoạt động; phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, mặt trận tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện công tác Tư pháp tại địa phương.

1.4. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kế hoạch công tác của các đơn vị cơ sở và việc thực hiện của mỗi công chức, viên chức. Kịp thời phát hiện những hạn chế, thiếu sót cần khắc phục; những khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ giải quyết đúng theo quy định.

1.5. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong lĩnh vực công tác Tư pháp tại địa phương.

1.6. Thực hiện bảo đảm tiến độ, có chất lượng Chương trình công tác năm 2023, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hàng tháng, quý, 6 tháng, năm 2023 với UBND tỉnh.

- Báo cáo tháng trước ngày 20 hàng tháng.
- Báo cáo quý trước ngày 15 của tháng cuối quý.
- Báo cáo 6 tháng trước ngày 20/6/2023.
- Báo cáo năm trước ngày 20/11/2023.

2. Các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật tham mưu tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị mình với UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp tổng hợp*) theo quy định của pháp luật.

3. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện công tác Tư pháp năm 2023, báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp tổng hợp*) **trong tháng 01 năm 2023.**

- Báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp tổng hợp*) kết quả thực hiện công tác Tư pháp năm 2023 của đơn vị theo quy định của pháp luật:

- Báo cáo 6 tháng trước ngày 10/6/2023.
- Báo cáo năm trước ngày 10/11/2023.

4. Đoàn Luật sư, Hội Công chứng viên tỉnh Sơn La xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp tổng hợp) **trong tháng 01 năm 2023.**

Báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp tổng hợp) kết quả thực hiện công tác năm 2023 của đơn vị theo quy định của pháp luật:

- Báo cáo 6 tháng trước ngày 10/6/2023.
- Báo cáo năm trước ngày 10/11/2023.

Trên đây là Chương trình công tác Tư pháp năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La./.